TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/HS-ST
Ngày 22-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức

Thẩm phán: Ông Bùi Ngọc Thạch

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Hữu Nam

Bà Trương Thị Thu Hà

Bà Trần Thị Đẹp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 08 và ngày 22 tháng 5 năm 2023 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thạc Tuấn A sinh năm 1982 tại Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú: số X, T/T V1, phường V1, quận B, Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký tạm trú: căn hộ X, chung cư P, khu phố B1, phường A1, thành phố F, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thạc H và bà Nguyễn Thị Ngọc H1; có vợ là Trần Nguyễn Tưởng P (đã ly hôn) và 02 người con; tiền sự: không; tiền án: ngày 27/9/2016, bị Tòa án quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2016/HSST. Chấp hành án tại Trại giam Phú Hòa – Cục 10 Bộ Công an; nhân thân:

Ngày 29/10/2003, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" tại Bản án số 943/HSST.

Ngày 09/3/2004, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp tài sản" tại Bản hình sự sơ thẩm án số 173/HSST. Tổng hợp hình phạt chung theo Bản án số 06 ngày 28/7/2004 của Tòa án nhân dân thành

phố Hà Nội là 09 năm tù. Chấp hành án tại Trại giam số 6 – Cục V26 Bộ Công an. Đến ngày 02/9/2009, chấp hành xong hình phạt tù. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2022 đến nay, có mặt.

2. Thái Quốc V sinh năm 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: số V1, Phường Z, Quận Z1, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn Q và bà Dư Thị Lan H; tiền án, tiền sự: không; nhân thân:

Ngày 21/5/2004, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm tù về tội "Giết người" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 803/HSST. Chấp hành án tại Trại giam An Phước – Cục V26 Bộ Công an. Đến ngày 30/8/2006, chấp hành xong hình phạt tù.

Ngày 03/8/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2016/HSST. Chấp hành án tại Trại giam Phú Hòa - Cục 10 Bộ Công an. Đến ngày 25/9/2018, chấp hành xong hình phạt tù. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2022 đến nay, có mặt.

3. Nguyễn Kim T (tên gọi khác: V) sinh năm 2001 tại tỉnh Bình Thuận; nơi đăng ký thường trú: thôn Láng Gòn 2, xã Tân Xuân, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận; nơi đăng ký tạm trú: căn hộ A19.10 chung cư P, khu phố B1, phường A1, thành phố F, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị H1; có chồng tên Nguyễn Minh Ph (đã ly hôn) và có 02 con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 27/8/2020, bị Công an thành phố B, tỉnh đồng Nai bắt giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đến ngày 04/9/2020 được trả tự do. Ngày 12/6/2022, bị bắt theo Quyết định truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Ngày 05/12/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Thủ Đức (Cục C10 Bộ Công an), có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thạc Tuấn A*: ông Trần Hảo T1 – Luật sư Công ty Luật TNHH X thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* bà Dư Thị Lan H, sinh năm 1960; nơi cư trú: số V1, Phường Z, Quận Z1, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Thanh D;

2. Ông Nguyễn Văn V;

3. Ông Nguyễn Hoàng N sinh năm 1988;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 12/6/2022, tổ tuần tra Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố F, tỉnh Bình Dương phối hợp cùng Công an phường A1, thành phố F, tỉnh Bình Dương tuần tra trên các tuyến đường thuộc phường A1, thành phố F. Khi tổ tuần tra đi đến trước cây xăng X, đường A1, khu phố Bình Đường 3, phường A1, thành phố F, tỉnh Bình Dương phát hiện Thái Quốc V đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, biển số 59K1 – 694.15 có biểu hiện nghi vấn nên ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra, phát hiện và thu giữ:

- Ở bên phải baga phía trước xe mô tô: 01 túi nylon màu trắng, trong túi nylon có 01 túi nylon khác bên ngoài có quấn băng keo màu vàng, bên trong có gói nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu là M1);

- Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ của Thái Quốc V: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, biển số: 59K1 – 69415; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 2015, sim số 0707776697; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 101, sim số 0933782271; 01 căn cước công dân mang tên Thái Quốc V.

Tại bản kết luận giám định số 272/MT-KTHS(MT) ngày 20/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định (M1) đều là ma tuý, loại Methamphetamine, có khối lượng: 14,9364 gam.

Vào lúc 05 giờ cùng ngày, tổ kiểm tra Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố F, tỉnh Bình Dương phối hợp cùng Công an phường A1, thành phố F tiến hành kiểm tra hành chính căn hộ A19.10 chung cư P, khu phố B1, phường A1, thành phố F, tỉnh Bình Dương phát hiện trong phòng có Nguyễn Thạc Tuấn A và Nguyễn Kim T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành báo cáo và ra Lệnh khám xét khẩn cấp căn hộ trên. Kết quả khám xét, thu giữ như sau:

- Tại vị trí góc trong bên phải hướng từ cửa ra vào phòng ngủ master (phòng lớn) thu giữ:

+ 01 túi xách màu đen có in chữ Adidas bên trong có 01 bịch nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu là M2).

+ 01 túi xách màu xám có chữ Parfois bên trong có 01 vật hình giống khẩu súng ngắn màu đen có chữ ZORAKI M906-TD; 01 hộp tiếp đạn chứa 06 viên đạn màu vàng đồng; 01 bịch nylon miệng kéo dính chứa 10 viên đạn màu vàng đồng và 02 viên đạn bằng kim loại màu bạc.

- Tại vị trí trên nệm trong phòng ngủ master (phòng lớn) thu giữ:

+ 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

+ 01 cân tiểu ly màu đen.

+ 01 bịch nylon bên trong chứa 300 gam bịch nylon miệng kéo dính.

-Tại vị trí trước tủ quần áo bên góc trái tính từ cửa vào phòng ngủ master (phòng lớn) thu giữ:

+ 01 thùng carton có chữ Heineken bên trong có 01 giỏ xách màu vàng đen có chứa 24 ống hút.

+ 12 bó gồm 111 nỏ thủy tinh.

Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ của Nguyễn Thạc Tuấn A:

+ 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy S22.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105.

+ Tiền Việt Nam: 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thạc Tuấn A.

Trong quá trình kiểm tra, lực lượng Công an còn phát hiện 01 túi vải màu xám trên nền khu vực đường sảnh sau Look A, ngay dưới cửa sổ căn hộ A19.10, chung cư P. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố F, Viện kiểm sát nhân dân thành phố F phối hợp với Đội Kỹ thuật hình sự Công an thành phố F tiến hành khám nghiệm hiện trường và thu giữ:

- 01 túi vải màu xám có khóa bằng kim loại bên trong có:

+ 05 túi nylon miệng kéo dính, trong đó: có 04 túi nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng (lần lượt ký hiệu là M3-2; M3-3; M3-4; M3-5); 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong gồm có: 35 viên nén màu xanh hình tròn có in chữ LV lồng vào nhau (ký hiệu là M3-la); 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu là M3-1b-1), 01 viên nén màu hồng hình trái tim (ký hiệu là M3-1b-2).

+ 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu là M3-1c);

Tại Bản kết luận giám định số 272/MT-KTHS(MT) ngày 20/6/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận:

Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma tuý, loại Methamphetamine, có khối lượng: 25,0135 gam (M2); 5,5064 gam (M3-2); 2,9183 gam (M3:3); 26,9872 gam (M3-4); 10,4037 gam (M3-5);

Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma tuý, loại Ketamine, có khối lượng: 0,8356gam (M3-1b-1); 5,0321gam (M3-1c);

- Mẫu 35 (ba mươi lăm) viên nén hình tròn màu xanh, gửi giám định là ma tuý, loại MDMA, có khối lượng: 11,5130gam (M3-la). (Bút lục số 121-122)

Tại Bản kết luận giám định bổ sung số 272/KLBS-KTHS(MT) ngày 21/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận:

Mẫu 01 (một) viên nén màu hồng hình trái tim, gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng: 0,3534gam (M3-1b-2). (Bút lục số 123-124)

Tại Bản kết luận giám định số 3435/KL-KTHS ngày 17/6/2022, của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Khẩu súng gửi giám định là súng bắn đạn cao su, thuộc danh mục công cụ hỗ trợ, dùng để bắn với loại đạn (9 x 22) mm và còn sử dụng được. Khi dùng khẩu súng gửi giám định bắn đạn vào cơ thể người có thể gây thương tích. Hiện tại Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh không lưu tàng thư dấu vết súng đạn của vũ khí nêu trên.

- 16 (mười sáu) viên đạn màu vàng, đầu đạn màu đen gửi giám định là loại đạn cao su cỡ (9 x 22) mm sử dụng được cho khẩu súng gửi giám định, trong viên đạn có thuốc nổ và không phải là đạn của súng quân dụng.

- 02 (hai) viên đạn màu trắng, đầu đạn có viên kim loại, nguyên là đạn cỡ (9 x 22) mm, sử dụng được cho khẩu súng gửi giám định, trong viên đạn có thuốc nổ. 02 (hai) viên đạn nêu trên có tính năng, tác dụng tương tự đạn của vũ khí quân dụng, thuộc danh mục vũ khí quân dụng. (Bút lục số 120)

Kết quả điều tra xác định: Nguyễn Thạc Tuấn A và Thái Quốc V là các đối tượng nghiện ma túy và có quan hệ quen biết nhau khi cùng chấp hành án tại Trại giam An Phước – Bộ Công an. Từ tháng 4/2022, Tuấn A thuê căn hộ A19.10 chung cư P để sống chung như vợ chồng với Nguyễn Kim T, sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời Tuấn A còn hoạt động mua bán trái phép chất ma túy cho V để thu lợi.

1. Hành vi phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của Nguyễn Thạc Tuấn A

Vào khoảng 16 giờ ngày 10/6/2022, Nguyễn Thạc Tuấn A sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, sim số 0911.227.117 liên lạc với đối tượng có tên là Mập có số điện thoại 0903.330.ZZZ (lưu tên danh bạ là A. Mập, không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy hàng chuẩn (không bị lỗi). Đến khoảng 01 giờ ngày 11/6/2022, Mập gọi điện thoại cho Tuấn A và nói "có rồi, chuẩn bị tiền đi". Đến khoảng 02 giờ cùng ngày, Mập tiếp tục gọi điện thoại hỏi Tuấn A về số lượng cần mua và cách thức giao nhận ma túy. Tuấn A nói với Mập có 28.000.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng) nên lấy 35 viên kẹo (thuốc lắc), hộp 5 cơm (tức là khoảng 5 gam Ketamine), còn lại lấy nước (tức là ma túy đá). Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, số điện thoại gọi cho Tuấn A và nói Tuấn A đến chân cầu Đồng Nai, đoạn đầu hẻm vào chung cư T thuộc phường B, thành phố F, tỉnh Bình Dương để nhận hàng. Tuấn A đón Taxi ra điểm hẹn, tại đây, Tuấn A gặp một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch), người này đưa một hộp giấy và Tuấn A đưa lại 28.000.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng). Sau

đó, Tuấn A đón taxi về lại căn hộ A19.10. Tuấn A đem hộp giấy vào phòng ngủ và mở ra thấy bên trong có 01 túi nylon miệng kéo dính đựng 35 viên thuốc lắc (M3-la có khối lượng: 11,5130 gam, loại MDMA), 01 túi nylon miệng kéo dính đựng Ketamine (M3-1c có khối lượng: 5,0321 gam, loại Ketamine) và 01 túi nylon miệng kéo dính đựng ma túy đá (M1 có khối lượng: 14,9364 gam + M2 có khối lượng: 25,0135 gam (M2) = 39,9499 gam, loại Methamphetamine). Tuấn A cất giấu số ma túy vừa mua vào một túi vải nhỏ màu xám. Trong túi vải lúc này có sẵn số ma túy của Tuấn A mua của Mập trước đó có khối lượng lần lượt là 5,5064 gam (M3-2) + 2,9183 gam (M3-3) + 26,9872 gam (M3-4) + 10,4037 gam (M3-5) = 45,8156 gam, loại Methamphetamine và 0,8356 gam (M3-1b-1), loại Ketamine; 01 viên thuốc lắc màu hồng có khối lượng: 0,3534 gam (M3-1b-2), loại MDMA. Tuấn A cất túi xám vào trong túi xách màu đen hiệu Adidas để ở góc phòng.

Khoảng 02 giờ ngày 12/6/2022, Tuấn A nhận được điện thoại của Thái Quốc V hỏi mua một hộp rưỡi ma túy đá (tức là khoảng 15 gam) với giá 3.300.000 đồng (ba triệu ba trăm nghìn đồng). Tuấn A lấy gói ma túy đá mua của Mập vào sáng ngày 11/6/2022 và dùng cân tiểu ly cân ma túy có khối lượng: 14,9364 gam (M1) cho vào một túi nylon miệng kéo dính bên ngoài quấn băng keo màu vàng để bán cho V, phần ma túy đá còn lại Tuấn A bỏ vào trong túi xách màu đen hiệu Adidas. Khi V đến trước chung cư P, Tuấn A giao ma túy và V trả trước cho Tuấn A số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), số tiền còn lại V sẽ trả sau. Đến 05 giờ ngày 12/6/2022, khi Tuấn A đang ngủ tại căn hộ A19.10 chung cư P thì lực lượng Công an đến kiểm tra. Lúc này, Tuấn A mở túi xách hiệu Adidas rồi lấy túi vải màu xám đựng ma túy ném qua cửa sổ xuống lối đi nội bộ dưới chung cư rồi mở cửa cho lực lượng Công an. Qua kiểm tra và khám xét, lực lượng Công an đã phát hiện, thu giữ các đồ vật nêu trên. Tuấn A khai nhận như sau:

Số ma túy mua vào sáng ngày 11/6/2022 của Mập để chia ra bán lại cho các đối tượng nghiện khác gồm 39,9499 gam (M1, M2), loại Methamphetamine, 11,5130 gam, loại MDMA (M3-la) và 5,0321 gam (M3-1c), loại Ketamine.

Số ma túy cất trong túi vải màu xám bao gồm 45,8156 gam (M3-2, M3-3, M3-4, M3-5), loại Methamphetamine; 0,8356 gam (M3-1b-1), loại Ketamine; 0,3534 gam (M3-1b-2), loại MDMA của Tuấn A mua trước đó của Mập tại khách sạn V1, số XX đường L, phường H2, quận T1, Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, Tuấn A thấy số ma túy này không bán được do chất lượng kém nên Tuấn A cất giấu trong phòng để sử dụng.

- Cân tiểu ly, túi nylon miệng kéo dính do Tuấn A mua để phân chia ma túy bán cho các đối tượng nghiện.

- Các nỏ thủy tinh và ống hút nhựa, Tuấn A mua tại cửa hàng thiết bị y tế, số XXX đường Nguyễn Thị Nh, Phường T4, quận T4, Thành phố Hồ Chí Minh để dùng vào việc sử dụng ma túy; còn số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền thu được từ hoạt động mua bán ma túy cho V.

Đối với khẩu súng ngắn và đạn mà Công an phát hiện thu giữ, Tuấn A khai nhận cách đây 01 năm đã đặt mua súng trên mạng với giá 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng)/viên đạn màu vàng đồng; còn 02 viên đạn màu bạc là do một người bạn ngoài xã hội cho. Tuấn A cất giấu súng và đạn với mục đích để tự vệ. (Bút lục số 65-70; 86-89; 90; 92; 133; 148-151; 152-156; 161-167; 225-232; 233-246; 490-493; 494-495).

2. Hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy của Thái Quốc V.

Khoảng 02 giờ ngày 12/6/2022, Thái Quốc V sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 101, sim số 0933.782.271 gọi điện thoại cho Tuấn A qua số 0911.227.117 hỏi mua một hộp rưỡi ma túy đá (tức là 15 gam) để sử dụng. Tuấn A đồng ý bán ma túy cho V với giá 3.300.000 đồng (ba triệu ba trăm nghìn đồng) và hẹn V đến trước chung cư P để nhận ma túy. Khi V đến, Tuấn A cầm gói ma túy có khối lượng: 14,9364 gam (M1), loại Methamphetamine đi xuống phía trước chung cư để giao cho V. V nhận ma túy và trả trước cho Tuấn A số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), số tiền còn lại V sẽ trả sau. Sau đó, V điều khiển xe đi về. Khi V đi đến trước cây xăng Vân Trúc thuộc khu phố B1, phường A1 thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và bắt giữ như trên (Bút lục số 84-85; 91; 97; 134; 171-180; 496-497)

3. Hành vi phạm tội Không tố giác tội phạm của Nguyễn Kim T.

T là đối tượng nghiện ma túy, từ tháng 3/2022 T sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thạc Tuấn A. T khai nhận từng sử dụng trái phép chất ma túy nhưng hiện đang mang thai nên Tuấn A không cho T tiếp tục sử dụng. T biết rõ việc Tuấn A mua 24 ống hút và 111 nỏ thủy tinh tại cửa hàng thiết bị y tế, số XXX Nguyễn Thị Nh, phường XX, quận T4, Thành phố Hồ Chí Minh và cất giấu trong phòng ngủ để để dùng vào việc sử dụng ma túy nhưng không tố giác với Công an. (Bút lục số 204; 205-208; 209-210; 211; 487-488; 489; 514-517)

Tại bản Cáo trạng số: 17/CT-VKSBD-P2 ngày 02/02/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Thạc Tuấn A về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251; điểm h khoản 3 Điều 249; điểm đ khoản 2 Điều 254; khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); truy tố Thái Quốc V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); truy tố bị cáo Nguyễn Kim T về tội "Không tố giác tội phạm" theo quy định tại khoản 1 Điều 390 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thạc Tuấn A về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma

túy" và tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251; điểm h khoản 3 Điều 249; điểm đ khoản 2 Điều 254; khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); truy tố Thái Quốc V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); truy tố bị cáo Nguyễn Kim T về tội "Không tố giác tội phạm" theo quy định tại khoản 1 Điều 390 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm h khoản 3 Điều 249; điểm đ khoản 2 Điều 254; khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 53, Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thạc Tuấn A từ 16 năm tù đến 18 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; từ 10 năm tù đến 12 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; từ 05 năm tù đến 06 năm tù về tội "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy" và từ 01 năm tù đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của bốn tội là 30 năm tù.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Thái Quốc V với mức án từ 05 năm đến 07 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 390, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Kim T với mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "không tố giác tội phạm". Tổng hợp hình phạt 07 năm 06 tháng của Bản án hình sự sơ thẩm số 541/2022/HS-ST ngày 05/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 08 năm tù đến 08 năm 03 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy thu giữ trong vụ án còn lại sau giám định và 01 túi vải màu xám; 01 (một) túi xách màu đen có chữ ADIDAS; 01 (một) túi sách màu xám có chữ PARFOIS; 02 (hai) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; 01 (một) cân tiểu ly màu đen; 01 (một) bịch ny lon bên trong chứa nhiều bịch ny lon; 01 (một) thùng carton có chữ HENIKEN; 01 (một) giỏ xách màu vàng-đen; 24 (hai mươi bốn) ống hút nhựa; 01 (một) thùng carton có giấy niêm phong; 01 khẩu súng ngắn màu đen, 11 viên dạn là vật chúng của vụ án, đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy S22 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax thu giữ của Tuấn A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 101 thu giữ của V. Xét thấy đây là phương tiện mà các bị cáo sử

dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 thu giữ của Tuấn A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 2015 thu giữ của V xét thấy không liên quan đến vụ án nên đề nghị trả lại cho Tuấn A và V.

Đối với 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) là số tiền Tuấn A có được từ hoạt động mua bán trái phép chất ma túy cho V nên đề nghị tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE, mang biển số 59K1-694.15 của bà Dư Thị Lan H là mẹ ruột của V. Quá trình điều tra xác định, ngày 11/6/2022, bà Hương cho V mượn chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại. Việc V sử dụng chiếc xe mô tô này để thực hiện tội phạm, bà Hương không biết, đề nghị trả lại. (Bút lục số 271; 272; 273; 274-275).

Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thạc Tuấn A, 01 căn cước công dân mang tên Thái Quốc V, xét thấy không liên quan đến vụ án nên đề nghị trả lại cho Tuấn A và V.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thạc Tuấn A là Luật sư Trần Hảo T1 trình bày: đồng ý quan điểm với Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố, luận tội bị cáo Tuấn A đối với 03 tội danh "Mua bán trái phép chất ma túy", "Tàng trữ trái phép chất ma túy", và tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng". Không đồng ý truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy". Bởi vì, theo mục 5.5 điểm b của Thông tư liên tịch số 17 quy định "Người lần đầu tàng trữ các dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy và chỉ dùng các dụng cụ này để cho bản thân họ sử dụng trái phép chất ma túy, thì chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng phải bị xử lý hành chính". Do đó Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố, luận tội bị cáo Tuấn A về tội "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy" là chưa phù hợp. Đối với các tội "Mua bán trái phép chất ma túy", "Tàng trữ trái phép chất ma túy", và tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng", Viện kiểm sát luận tội và đề nghị các mức hình phạt là cao, bởi vì bị cáo mua bán, tàng trữ ma túy, tàng trữ vũ khí quân dụng vượt số lượng không nhiều. Ngoài ra bị cáo buồn chán, tự ti trong cuộc sống do hoàn cảnh vừa chấp hành án tù xong, đã bị vợ ly hôn, vợ không cho gặp con…nên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công với cách mạng (có ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại và cha mẹ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động, Bằng khen của Thủ Tướng Chính phủ…). Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất, đề nghị xử phạt bị cáo 15 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", 10 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", và 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng". Tổng hợp hình phạt là 25 năm tù.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Dư Thị Lan H đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bà 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE, mang biển số 59K1-694.15.

Tại phiên tòa, các bị cáo không đưa ra chứng cứ, tài liệu và lập luận gì để đối đáp với Kiểm sát viên về nội dung luận tội của Kiểm sát viên.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo hình phạt thấp nhất để các bị cáo có cơ hội sớm trở về làm việc đoàn tụ với gia đình và làm lại từ đầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo, các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: vào lúc 03 giờ ngày 12/6/2022, bị cáo Thái Quốc V có hành vi mua ma túy với khối lượng 14,9364 gam, loại Methamphetamine của bị cáo Nguyễn Thạc Tuấn A với giá 3.300.000 (ba triệu ba trăm nghìn) đồng nhằm mục đích là để sử dụng, sau đó V mang số ma túy trên đi đến đoạn đường trước cây xăng Vân Trúc, đường A1, khu phố Bình Đường 3, phường A1, thành phố F, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ. Từ lời khai của bị cáo V, vào lúc 05 giờ cùng ngày, lực lượng Công an đã tiến hành kiểm tra, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thạc Tuấn A và Nguyễn Kim T tại căn hộ A19.10 chung cư P, khu phố B1, phường A1, thành phố F, tỉnh Bình Dương phát hiện Nguyễn Thạc Tuấn A có hành vi tàng trữ nhằm mục đích bán trái phép chất ma túy với tổng số khối lượng 56,495 gam bao gồm: 39,9499 gam, loại Methamphetamine (trong đó, Tuấn A đã bán cho V: 14,9364 gam); 11,5130 gam MDMA và 5,0321 gam, loại Ketamine. Ngoài ra, bị cáo Tuấn A còn tàng trữ ma túy với tổng số khối lượng 47,0046 gam bao gồm: 45,8156 gam, loại Methamphetamine; 0,3534 gam, loại MDMA và 0,8356 gam, loại Ketamine mua trước đó nhằm mục đích để sử dụng; đồng thời bị cáo Tuấn A còn tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy gồm 02 bộ dụng cụ

sử dụng ma túy, 111 nỏ thủy tinh và 24 ống hút; khi khám xét nhà cơ quan điều tra còn phát hiện bị cáo Tuấn A tàng trữ trái phép 02 viên đạn thuộc danh mục vũ khí quân dụng. Bị cáo Nguyễn Kim T biết bị cáo Nguyễn Thạc Tuấn A mua 111 nỏ thủy tinh, 20 ống hút mang về nơi ở cất giấu dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không trình báo cơ quan có thẩm quyền xử lý. Do đó, hành vi phạm tội của Nguyễn Thạc Tuấn A đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251; điểm h khoản 3 Điều 249; điểm đ khoản 2 Điều 254; khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); hành vi của bị cáo Thái Quốc V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); hành vi của bị cáo Nguyễn Kim T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Không tố giác tội phạm" theo quy định tại khoản 1 Điều 390 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thạc Tuấn A về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251; điểm h khoản 3 Điều 249; điểm đ khoản 2 Điều 254; khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); truy tố bị cáo Thái Quốc V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); truy tố bị cáo Nguyễn Kim T về tội "Không tố giác tội phạm" theo quy định tại khoản 1 Điều 390 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, về vũ khí quân dụng, làm mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Bị cáo Nguyễn Thạc Tuấn A nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy, tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Bị cáo Thái Quốc V biết rõ ma túy Nhà nước cấm sử dụng trái phép nhưng bị cáo vẫn cố ý mua ma túy của bị cáo Tuấn A về nhằm mục đích sử dụng. Bị cáo Nguyễn Kim T biết rõ bị cáo Tuấn A tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không tố giác hành vi vi phạm pháp luật của Tuấn A với cơ quan chức năng. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm các bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và vai trò của từng bị cáo để xử phạt bị cáo một mức án cho phù hợp quy định pháp luật.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Nguyễn Thạc Tuấn A phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Gia đình bị cáo Tuấn A có công cách mạng (cha, mẹ, ông Nội, bà Nội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động, bằng khen của Thủ tướng chính phủ) quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo T khi phạm tội đang mang thai quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Việc xử lý vật chứng:

Cần tịch thu tiêu hủy các chất ma túy, các dụng cụ dùng vào việc sử dụng ma túy, dụng cụ hỗ trợ và các tài sản không còn giá trị sử dụng thu giữ của các bị cáo:

- 01 (một) bì thư niêm phong ghi vụ số 272/PC09 M1 bên ngoài có giấy niêm phong ngày 12/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, chữ ký bên nhận Bùi Tuấn K; chữ ký của người chứng kiến Thái Quốc V và bên trả (KTHS) Đoàn Nguyễn Thiện Q, dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương (bên trong chứa 14,8170 gam ma túy, loại Methamphetamine mẫu vật sau giám định).

- 01 (một) bì thư niêm phong ghi vụ số 272/PC09 M2 bên ngoài có giấy niêm phong ngày 12/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, chữ ký bên nhận Bùi Tuấn K; chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Thạc Tuấn A và bên trả (KTHS) Đoàn Nguyễn Thiện Q, dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương (bên trong chứa 24,9533 gam ma túy, loại Methamphetamine mẫu vật sau giám định).

- 01 (một) bì thư niêm phong ghi vụ số 272/PC09 M3 bên ngoài có giấy niêm phong ngày 12/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, chữ ký bên nhận Bùi Tuấn K; chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Thạc Tuấn A và bên trả (KTHS) Đoàn Nguyễn Thiện Q, dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương (bên trong chứa 45,2396 gam ma túy, loại Methamphetamine; 5,6532 gam ma túy, loại Ketamine; 10,1787 gam ma túy, loại MDMA và 01 túi vải màu xám, tất cả là mẫu vật sau giám định).

- 01 (một) túi xách màu đen có chữ ADIDAS; 01 (một) túi xách màu xám có chữ PARFOIS; 02 (hai) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; 01 (một) cân tiểu ly màu đen; 01 (một) bịch ny lon bên trong chứa nhiều bịch ny lon; 01 (một) thùng carton có chữ HENIKEN; 01 (một) giỏ xách màu vàng-đen; 24 (hai mươi bốn) ống hút nhựa; 01 (một) thùng carton có giấy niêm phong Công an phường A1, F, Bình Dương, có chữ ký người bị bắt Nguyễn Thạc Tuấn A,

người chúng kiến Nguyễn Văn V, cán bộ niêm phong Đặng Hồng Anh Quốc và dấu mộc đỏ Công an phường A1, F, Bình Dương (bên trong có 12 bó gồm 111 nỏ thủy tinh thu giữ của Nguyễn Thạc Tuấn A).

- Đối với 01 (một) khẩu súng ngắn màu đen, trên thân súng có các ký hiệu ZORAKI, số 000140 và 01 (một) hộp tiếp đạn là súng bắn đạn cao su và thuộc nhóm công cụ hỗ trợ, không phải vũ khí quân dụng nên giao cho Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội - Công an tỉnh Bình Dương xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với 10 (mười) viên đạn cỡ (9 x 22) mm là loại đạn cao su và 01 (một) viên đạn cỡ (9 x 22) mm là loại đạn quân dụng là tang vật của vụ án giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Dương xử lý theo thẩm quyền.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy S22.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 101.

- Số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Trả lại cho bà Dư Thị Lan H 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE, mang biển số 59K1-694.15.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thạc Tuấn A 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thạc Tuấn A; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105.

Trả lại cho bị cáo Thái Quốc V 01 (một) căn cước công dân mang tên Thái Quốc V; 01 (một) điện thoại di động VIVO 2015.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về phần hình phạt đối với các bị cáo và xử lý vật chứng trong vụ án là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, đối với bị cáo Nguyễn Thạc Tuấn A phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm đối với tội danh "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy" nhưng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương không truy tố bị cáo theo điểm h khoản 2 Điều 254 của Bộ luật Hình sự là còn thiếu sót, nhưng tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thạc Tuấn A từ 05 năm tù đến 06 năm tù về tội "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy" là phù hợp nên cần rút kinh nghiệm.

[8] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thạc Tuấn A không đồng ý truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy" vì theo mục 5.5 điểm b, Thông tư liên tịch số 17 quy định "Người lần đầu tàng trữ các dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy và chỉ dùng các dụng cụ này để cho bản thân họ sử dụng trái phép chất ma túy, thì chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng phải bị xử lý hành chính". Xét thấy, tại điểm a khoản 1 Điều 254 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi

bổ sung năm 2017 quy định: nếu người nào có hành vi tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy có số lượng ít hơn quy định tại điểm b của Điều luật (dưới 06 đơn vị) thì không bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo Điều 254 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo Tuấn A tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy gồm 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 111 nỏ thủy tinh và 24 ống hút. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy". Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Tuấn A là không có cơ sở chấp nhận.

[9] Đối với 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE, mang biển số 59K1-694.15 của bà Dư Thị Lan H là mẹ ruột của V. Quá trình điều tra xác định, ngày 11/6/2022, bà Hương cho V mượn chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại. Việc V sử dụng chiếc xe mô tô này để thực hiện tội phạm, bà Hương không biết. Do đó, cần tuyên trả lại cho bà Hương 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE, mang biển số 59K1-694.15.

[10] Về án phí sơ thẩm: các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục Án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Nguyễn Thạc Tuấn A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"; tuyên bố bị cáo Thái Quốc V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; tuyên bố bị cáo Nguyễn Kim T phạm tội "Không tố giác tội phạm".

2. Về điều luật và hình phạt:

2.1 Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm h khoản 3 Điều 249; điểm đ khoản 2 Điều 254; khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thạc Tuấn A 16 (mười sáu) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; 10 (mười) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; 05 (năm) năm tù về tội "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy" 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng". Tổng hợp hình phạt của bốn tội, buộc bị cáo phải chấp hành chung là 30 (ba mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/6/2022.

2.2 Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Thái Quốc V 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tình từ ngày 12/6/2022.

2.3 Áp dụng khoản 1 Điều 390, điểm s, n khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim T 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 07 năm 06 tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 541/2022/HS-ST ngày 05/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Buộc bị cáo phải chấp hành chung của hai bản án là 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tình từ ngày 12/6/2022, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 27/8/2020 đến ngày 04/9/2020.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và các Điều 47 và 48 của Bộ luật Hình sự,

3.1 Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư niêm phong ghi vụ số 272/PC09 M1, bên ngoài có giấy niêm phong ngày 12/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương; chữ ký bên nhận Bùi Tuấn K; chữ ký của người chứng kiến Thái Quốc V và bên trả (KTHS) Đoàn Nguyễn Thiện Q, hình dấu mộc niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương (bên trong chứa 14,8170 gam ma túy, loại Methamphetamine mẫu vật sau giám định).

- 01 (một) bì thư niêm phong ghi vụ số 272/PC09 M2, bên ngoài có giấy niêm phong ngày 12/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương có chữ ký của bên nhận Bùi Tuấn K; chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Thạc Tuấn A và bên trả (KTHS) Đoàn Nguyễn Thiện Q, dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. (Bên trong chứa 24,9533 gam ma túy, loại Methamphetamine mẫu vật sau giám định).

- 01 (một) bì thư niêm phong ghi vụ số 272/PC09 M3 bên ngoài có giấy niêm phong ngày 12/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, chữ ký bên nhận Bùi Tuấn K; chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Thạc Tuấn A và bên trả (KTHS) Đoàn Nguyễn Thiện Q, dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. (Bên trong chứa 45,2396 gam ma túy, loại Methamphetamine; 5,6532 gam ma túy, loại Ketamine; 10,1787 gam ma túy, loại MDMA và 01 túi vải màu xám, tất cả là mẫu vật sau giám định).

- 01 (một) túi xách màu đen có chữ ADIDAS; 01 (một) túi xách màu xám có chữ PARFOIS; 02 (hai) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; 01 (một) cân tiểu ly màu đen; 01 (một) bịch ny lon bên trong chứa nhiều bịch ny lon; 01 (một) thùng carton có chữ HENIKEN; 01 (một) giỏ xách màu vàng-đen; 24 (hai mươi bốn) ống hút nhựa; 01 (một) thùng carton có giấy niêm phong Công an

phường A1, F, Bình Dương, có chữ ký người bị bắt Nguyễn Thạc Tuấn A, người chúng kiến Nguyễn Văn V, cán bộ niêm phong Đặng Hồng Anh Quốc và dấu mộc đỏ Công an phường A1, F, Bình Dương (bên trong có 12 bó gồm 111 nỏ thủy tinh thu giữ của Nguyễn Thạc Tuấn A).

3.2 Giao cho Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội - Công an tỉnh Bình Dương: 01 (một) khẩu súng ngắn màu đen, trên thân súng có các ký hiệu ZORAKI, số 000140 và 01 (một) hộp tiếp đạn để xử lý theo thẩm quyền.

3.3 Giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Dương: 10 (mười) viên đạn cỡ (9 x 22) mm là loại đạn cao su và 01 (một) viên đạn cỡ (9 x 22) mm là loại đạn quân dụng để xử lý theo thẩm quyền.

3.4 Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy S22 có số IMEI 353748/82/161375/6, sau lưng ghi chữ Tuấn A.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax máy không khởi động được nên không kiểm tra được số IMEI, sau lưng ghi chữ Tuấn A.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 101, số IMEI: 357884/05/187908/4.

- Số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng.

3.5 Trả lại cho bà Dư Thị Lan H: 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE, mang biển số 59K1-694.15, số khung:RLHJC5359DY063542, số máy: JC54E-1097761.

3.6 Trả lại cho các bị cáo:

- Nguyễn Thạc Tuấn A 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thạc Tuấn A và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, số IMEI: 353846500679237.

- Thái Quốc V 01 (một) căn cước công dân mang tên Thái Quốc V; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO xanh đen máy không khởi động được nên không kiểm tra được số IMEI, sau lưng ghi chữ Tuấn A.

(theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 21/12/2022 tại Phòng Kỹ thuật - Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Dương; Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/01/2023 và ngày 17/5/2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương, theo ủy nhiệm chi ngày 22/5/2023 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Dương chuyển vào tài khoản của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: các bị cáo cáo Nguyễn Thạc Tuấn A, Thái Quốc V và Nguyễn Kim T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tòa tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GĐKT 1);
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- PC01 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương (3);
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo (3);
- Người tham gia tố tụng (5);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo thường trú (thay văn bản thông báo);
- Thanh toán NQ18, phiên tòa, thi hành án (11);
- Lưu VP (2), hồ sơ vụ án, NMT, 41.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huỳnh Đức